TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **124/**2018/HSST.
Ngày: 26/9/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trần Kiên.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chi;

Ông Hoàng Văn Vượng.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Mai Hương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang*** tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Bình – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21 và 26 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2018/TLST-HS, ngày 17 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2018/QĐXXST-HS ngày 07/9/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Thị C**, sinh năm 1995; nơi đăng ký HKTT: Phố T, phường Q thành phố T, tỉnh T; chỗ ở: Thôn N, xã D, thành phố B; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H, sinh năm 1962 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1960; chồng: Hoàng Văn Đ, sinh năm 1986; con: Có 02 con, sinh năm 2011 và 2015; tiền sự: Không có; tiền án: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2018.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty CPM T.

Địa chỉ: Số 120, Đường N, Phường L, thành phố B, tỉnh B.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị N– Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Xuân M – Nhân viên (vắng mặt).

Văn bản uỷ quyền không ghi số, ngày, tháng, năm (bút lục 35).

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 05, ngõ 3, tổ H, phường T, thành phố B, tỉnh B.

3. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 2, khu phố H, phường T, thành phố B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 01 giờ 10 phút, ngày 10/5/2018, tại khu vực đầu cầu mới Mỹ Độ, đường Thân Nhân Trung, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang; Tổ công tác phòng Cảnh sát Cơ động, Công an tỉnh Bắc Giang, tiến hành kiểm tra bắt quả tang Vũ Thị C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

- 02 túi nilon mầu trắng, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa mầu trắng, bên trong mỗi túi đều có chất tinh thể mầu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá thu giữ tại dưới đất cạnh cánh cửa phụ phía trước xe taxi biển kiểm soát 98A-172.55, cạnh chỗ Chung đang ngồi do Chung thả ra từ tay trái xuống đất.
- 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota, biển kiểm soát 98A-172.55
- 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia mầu đen.

Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng nghi ma tuý vào 01 phong bì thư, có chữ ký của những người liên quan, rồi dẫn giải người cùng vật chứng đến trụ sở Công an thành phố Bắc Giang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 43-44).

"Kết luận giám định số 603/KL-PC54 ngày 11/05/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Trong 01 (một) phong bì của Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bắc Giang đã được niêm phong gửi giám định: Tinh thể mầu trắng đựng trong 02 túi nilon mầu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,443 gam".

Tại bản Cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 16/8/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố - tỉnh Bắc Giang truy tố Vũ Thị C về tội : "Tàng trữ trái phép chất ma tuý ." theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà:

Bị cáo Vũ Thị C khai nhận: Khoảng 00 giờ, ngày 10/5/2018, bị cáo đi bộ từ thôn Núi, xã Dĩnh Trì, thành phố Bắc Giang đến khu vực đầu cầu Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang mục đích mua ma túy đá để sử dụng cho bản thân. Đến nơi bị cáo gọi xe taxi biển kiểm sát 98A-172.55 đang lưu thông trên đường và bảo người lái xe đợi ở sườn đường để sau khi mua ma túy xong thì bị cáo đi xe taxi về. Sau đó, bị cáo đi bộ xuống chân cầu Mỹ Độ vào một nhà có cửa sắt. Qua lỗ cửa sắt của nhà đó, bị cáo trao đổi hỏi mua của một người không quen biết 300.000 đồng tiền ma túy tổng hợp dạng đá, người đó đưa lại cho bị cáo 02 túi nilon mầu trắng, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa bên trong chứa ma túy tổng hợp dạng đá. Bị cáo cầm số ma túy vừa mua được ở tay trái và quay ra chỗ taxi đang đợi để đi về. Khi bị cáo vừa ngồi tại ghế trước cạnh ghế lái của xe taxi thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm soát bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo thấy là vi phạm pháp luật, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị trả lại cho bị cáo hai chiếc điện thoại di động đã bị thu giữ.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Xuân M đại diện Công ty CPM T (sau đây gọi tắt là Công ty) xác định: Ngày 01/4/2018 giữa Công ty và ông Nguyễn Văn T có ký kết hợp đồng thuê xe taxi, theo đó ông Nguyễn Văn T thuê xe ô tô hiệu Toyota Vios biển kiểm soát 98A-172.55 để làm dịch vụ Taxi. Ngày 10/5/2018, Công ty có nhận được tin xe ô tô có liên quan đến vụ án ma tuý và bị tạm giữ. Quá trình điều tra, cơ quan chức năng xác định chiếc xe này không được sử dụng vào việc vi phạm pháp luật. Chiếc xe này Công ty đã nhận lại để tiếp tục kinh doanh. Nay, đại diện Công ty ông không có ý kiến đề nghị gì.

- Ông Nguyễn Văn T xác định: Ngày 01/4/2018 giữa Công ty và ông có ký kết hợp đồng thuê xe taxi, theo đó ông thuê xe ô tô hiệu Toyota Vios biển kiểm soát 98A-172.55 để làm dịch vụ Taxi. Do bận công việc khác, nên ông có thoả thuận với anh Nguyễn Văn S là cháu ông để anh Sáng trực tiếp lái xe để kinh doanh. Ngày 10/5/2018, ông có nhận được tin xe ô tô có liên quan đến vụ án ma tuý và bị tạm giữ. Quá trình điều tra, cơ quan chức năng xác định chiếc xe này không được sử dụng vào việc vi phạm pháp luật. Chiếc xe này Công ty đã nhận lại và giao lại cho ông để tiếp tục kinh doanh. Nay, ông không có ý kiến đề nghị gì.

- Anh Nguyễn Văn S xác định: Khoảng 1 giờ ngày 10/5/2018, khi anh đang lưu thông trên đường khu vực cầu Mỹ Độ đón khách thì có người phụ nữ vẫy xe anh và bảo đứng đợi một lát sau này anh biết là Vũ Thị C. Khi quay trở lại xe để anh chở đi, khi bị cáo vừa ngồi vào ghế phía trước thì lực lượng Công an bắt quả tang bị cáo Vũ Thị C tàng trữ ma tuý. Chiếc xe anh lái là xe hiệu Toyota Vios biển kiểm soát 98A-172.55 do ông Nguyễn Văn T là chú của anh giao cho anh để kinh doanh dịch vụ taxi. Nay, anh không có yêu cầu gì.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất, nội dung hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo vẫn giữ nguyên về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Thị C phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Vũ Thị C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 10/5/2018).

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đựng mẫu vật được niêm phong dán kín hoàn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo: 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đỏ đen, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy bị cáo bị truy tố là đúng, không oan, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh:

Sau khi xem xét lời khai của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ cũng như tại phiên toà, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định ma tuý của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, cũng như tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xác định:

Vào hồi 01 giờ 10 phút, ngày 10/5/2018, tại khu vực đầu cầu mới Mỹ Độ, đường Thân Nhân Trung, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang. Tổ công tác phòng Cảnh sát Cơ động, Công an tỉnh Bắc Giang, tiến hành kiểm tra bắt quả tang: Vũ Thị C có hành vi tàng trữ trái phép 0,443 gam chất ma túy Methamphetamine với mục đích sử dụng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự độc quyền quản lý về ma tuý của Nhà nước.

Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Vũ Thị C phạm tội : "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng định khung hình phạt. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tại khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, quy định: "*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Do đó, Cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 16/8/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang - tỉnh Bắc Giang truy tố đối với Vũ Thị C là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Điều tra, cũng như tại phiên toà, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian, để giáo dục bị cáo, theo Điều 38 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra xác minh bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, bị cáo đang phải nuôi hai con nhỏ, cho nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua được của một người không quen biết nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang không xác định được người bán ma túy cho bị cáo để xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Đối với chiếc xe taxi biển kiểm soát 98A-172.55 bị thu giữ, Cơ quan điều tra đã xác định chiếc xe ô tô thuộc quyền sở hữu của Công ty Cổ phần thương mại và Du lịch Trung Việt Bắc Giang, đại diện theo pháp luật là bà Nguyễn Thị Nhàn. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Ngày 27/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe ô tô trên cho Công ty CPTM và Du lịch Trung Việt Bắc Giang, Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ.

[8]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý về vật chứng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2018 giữa đại diện Công an thành phố Bắc Giang với đại diện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang):

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo: 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án theo Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[11]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự , để Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Thị C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Vũ Thị C **01** (một) năm **01** (một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (10/5/2018).

3. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đựng mẫu vật được niêm phong dán kín hoàn lại sau giám định theo biên bản giao nhận ngày 06/9/2018 giữa đại diện Công an thành phố Bắc Giang với đại diện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

Trả lại cho bị cáo: 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội; Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Vũ Thị C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo;
-Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Nguyễn Trần Kiên